

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 23/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Văn Công Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Y Nốt Bkrông;

Ông Trần Văn Chiu.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bách - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại phòng xử án, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: Y P, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/11/2003 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: M' Nong; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Y B, sinh năm 1981 và bà H P, sinh năm 1983; bị cáo có vợ là chị H, sinh năm 2002 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Từ năm 2003 cho đến nay ở tại buôn L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk và làm nông. Ngày 05/11/2022 có hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; ngày 06/01/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk khởi tố bị can và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn C, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: 39 L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Bị hại: Ông Lưu Tiến C, sinh ngày 10/10/1964 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1996;

Cư trú tại: Thôn L, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Y B sinh năm 1978, cư trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 05 tháng 11 năm 2022, bị cáo Y P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AB-654.85 di chuyển từ nhà anh Y D Je tại buôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk về nhà bố vợ tại buôn L, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Khi di chuyển đến đoạn đường liên xã thuộc buôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo thấy đoạn đường phía trước đang được thi công, phần đường bên phải theo hướng đang di chuyển được rải đá dăm, phần đường phía bên trái đã được trải bê tông bằng phẳng. Do xe không có đèn chiếu sáng, lo sợ đi trên phần đường rải đá dăm sẽ bị ngã, Y P đã điều khiển xe đi theo hai xe mô tô đang di chuyển đằng trước đi lên đoạn đường bê tông thuộc phần đường phía bên trái theo hướng đang di chuyển. Khi di chuyển được khoảng 50m, bị cáo phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 47H2-7508 do ông Lưu Tiến C điều khiển đang di chuyển ngược chiều. Lúc này, đèn chiếu sáng của xe ông C làm bị cáo bị chói mắt, không nhìn thấy đường đi dẫn đến va chạm giữa hai xe mô tô biển kiểm soát 47AB-654.85 do bị cáo Y P điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát 47H2-7508 do Lưu Tiến C điều khiển. Hậu quả làm ông Lưu Tiến C tử vong tại chỗ. Tiến hành đo nồng độ cồn trong khí thở của bị cáo Y P ngay sau khi xảy ra tai nạn là 0.498mg/L.

Quá trình điều tra vụ án xác định được như sau:

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05/11/2022 thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có tầm nhìn không bị hạn chế thuộc địa phận buôn D, xã Đắk L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Phần đường bên phải theo chiều hướng từ UBND xã Đ đi Quốc lộ 27 được trải bê tông xi măng bằng phẳng dày 20cm, rộng 280cm; phần đường bên trái thấp hơn phần đường bê tông bên phải 20cm, trên bề mặt được trải đá dăm, có bề rộng 340cm; hai bên lề đường được rải đá dăm, rộng 120cm, cách trung tâm hiện trường về hai hướng 100 mét không có biển báo hiệu giao thông. Quá trình khám nghiệm thống nhất lấy mép đường bên phải hướng từ xã Đ đi quốc lộ 27 làm mép đường chuẩn và lấy cột điện số "VNG-84A" làm mốc chuẩn cố định cho các số đo vị trí phương tiện và các dấu vết.

Tại hiện trường nơi xảy ra tai nạn phát hiện khu vực có nhiều mảnh vỡ kim loại và vết hằn khuyết chiều hướng Quốc lộ 27 đi UBND xã Đ có kích thước (70x50) cm được ký hiệu trong bản đồ là (1). Đo từ tâm (1) tới mép đường chuẩn là 136cm, đo tới mốc cố định là 1380cm.

Vết chà cao su và cày đất được ký hiệu (2) trong sơ đồ hiện trường có kích thước (440x3x2)cm, chiều hướng từ xã Đ đi quốc lộ 27, đầu dấu vết cách mép đường chuẩn là 115cm, đo tới tâm (1) là 100cm và cách mốc cố định là 160cm, cuối trùng với gác để chân bên phải xe mô tô 47H2-7508 cách mép đường chuẩn là 30cm;

Vết cày khuyết kích thước (35x1x0,1)cm, có chiều hướng từ UBND xã Đ đi quốc lộ 27 được ký hiệu trong sơ đồ là (3). Đo từ đầu (3) tới mép đường chuẩn là 130cm, đo tới (2) là 15cm. Đo từ cuối (3) tới mép đường chuẩn là 115cm.

Vết cày bê tông và đất có kích thước (320x5x3)cm được ký hiệu là (4), chiều hướng từ xã Đ đi Quốc Lộ 27, đầu dấu vết cách mép đường chuẩn là 60cm, cuối dấu vết trùng với phần tiếp giáp giữa bộ phận giảm thanh xe mô tô 47H2-7508 với lề đường và cách mép đường chuẩn là 75cm;

Xe mô tô BKS 47H2-7508 nằm ngả nghiêng bên phải, đầu xe quay ra hướng mép đường bên trái, đuôi xe quay hướng ngược lại được ký hiệu trên sơ đồ hiện trường là (5). Đo từ tâm trục bánh sau (5) đến mép đường chuẩn là 60cm, đo tới cuối (4) là 15cm. Đo từ tâm trục bánh trước (5) tới mép đường chuẩn là 50cm, đo tới mốc cố định là 1500cm.

Khu vực có nhiều dung dịch màu nâu đỏ (nghi máu) có kích thước (70x40)cm được ký hiệu là (6), đo từ tâm dấu vết (6) đến mép đường chuẩn là 125cm và đo đến trục sau xe mô tô 47H2-7508 (5) là 105cm.

Dấu vết chà trượt đứt quãng, kích thước (90x1)cm, có chiều hướng từ Quốc lộ 27 đi UBND xã Đ ký hiệu (7). Đo từ đầu (7) đến tâm trục bánh trước (5) là 475cm, đo tới mép đường chuẩn là 170cm, đo từ cuối (7) đến mép đường chuẩn là 195cm.

Vết cày khuyết kích thước (310x1x0,1)cm, có chiều hướng từ Quốc lộ 27 đi UBND xã Đắc Phoi được ký hiệu là (8). Đo từ đầu (8) đến mép đường chuẩn là 230cm, đo tới cuối (7) là 75cm. Đo từ cuối (8) tới mép đường chuẩn là 280cm.

Vết chà trượt kích thước (60x1)cm, có chiều hướng từ Quốc lộ 27 đi UBND xã Đ được ký hiệu là (9). Đo từ đầu (9) tới mép đường chuẩn là 205 cm, đo tới đầu (8) là 85cm. Đo từ cuối (9) đến mép đường chuẩn là 195cm.

Vết chà trượt kích thước (230x1)cm, có chiều hướng từ Quốc lộ 27 đi UBND xã Đ được ký hiệu là (10). Đo từ đầu (10) đến mép đường chuẩn là 130cm, đo tới cuối (9) là 210cm. Đo từ cuối (10) tới mép đường chuẩn là 270cm.

Vết chà trượt có kích thước (20x1)cm, có hướng từ mép đường chuẩn bên phải qua mép đường bên trái, được ký hiệu (11). Đo từ đầu (11) tới mép đường chuẩn là 200cm, đo tới cuối (10) là 85cm. Đo từ cuối (11) đến mép đường chuẩn là 280cm.

Xe mô tô BKS 47AB-654.85 nằm ngả nghiêng bên trái, đầu xe hướng UBND xã Đ, đuôi xe quay hướng ngược lại được ký hiệu trên sơ đồ hiện trường là (12). Đo từ tâm trục bánh sau (12) tới mép đường chuẩn là 340cm, đo tới cuối (11) là 65cm và đo tới mốc cố định là 1050cm. Đo từ tâm trục bánh trước xe (12) đến mép đường chuẩn là 340cm.

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường thống nhất xác định điểm va chạm đầu tiên giữa hai xe mô tô ký hiệu là ĐVC chiếu vuông góc mặt đường cách mép đường chuẩn là 136cm, cách tâm (1) 80cm, cách đầu (7) 70 cm và cách mốc cố định 1360cm.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô, biển kiểm soát: 47AB - 654.85 ngày 06/11/2022 thể hiện: Đầu tay lái bên phải có dấu vết mài mòn kim loại kích thước (2x0,5x0,1)cm; ốp đèn bảo vệ xi nhan bên phải bị vỡ, phần phía dưới thanh giảm xóc của trục trước bên trái có dấu vết hàn khuyết kim loại kích thước (3x2x0,1)cm; ốp lốc máy bên trái bị vỡ kích thước (2x2)cm, cần số bị cong vênh từ trước ra sau lệch so với trạng thái bình thường 8cm.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô, biển kiểm soát: 47H2 - 7508 ngày 06/11/2022 thể hiện: Đầu tay lái bên phải có dấu vết chà mòn cao su kích thước (2,5x0,9)cm; mặt ngoài bên trái lốp trước có vết chà trượt cao su kích thước (10x2)cm chiều hướng từ ngoài vào trong, má phanh trước bị vỡ kích thước (7x6)cm, ốp lốc máy bên trái bị vỡ hoàn toàn, cần đạp số bị cong vênh hướng từ trước ra sau lệch so với trạng thái bình thường 7cm, gác để chân bên trái phía trước bị cong vênh chiều hướng từ trước ra sau lệch so với trạng thái bình thường 10cm.

Tại Bản kết luận giám định số: 385/TTh-TTPY ngày 25/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân chết của ông Lưu Tiến C là: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/ nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Y P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng đã thu giữ và kết quả xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 47AB-654.85, nhãn hiệu HALIM, màu đen trắng. Quá trình điều tra, xác minh đây là tài sản hợp pháp của ông Y B (bố vợ của bị cáo) nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lắk đã trao trả cho chủ sở hữu theo quy định.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 47H2-7508, nhãn hiệu HONLEI, màu nâu. Quá trình điều tra, xác minh đây là tài sản hợp pháp của ông Lưu Tiến C nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lắk đã trao trả cho đại diện gia đình theo quy định.

Về phân trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Y P và gia đình đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại đại diện là chị Lưu Thị H số tiền 20.000.000 đồng. Gia đình bị hại đề nghị Y P tiếp tục bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng.

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử (viết HĐXX)

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y P phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Y P mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án kể từ ngày thi hành án.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk trả lại các vật chứng của vụ án đã thu giữ cho các chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Y P và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lưu Thị H đối với số tiền về chi phí mai táng và tổn thất tinh thần là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*); khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường là 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*)

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Lưu Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: Đối với tội danh và hình phạt cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phần bồi thường dân sự thì đồng ý với ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét bị cáo thành khẩn khai báo; đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả và là người đồng bào dân tộc thiểu số sự am hiểu pháp luật một phần còn hạn chế và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án dưới 03 (ba) năm tù.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án là 03 (ba) năm tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/11/2022, tại đoạn đường liên xã thuộc buôn D, xã Đ, huyện L tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Y P đã sử dụng rượu (có nồng độ cồn trong khí thở 0,498mg/L) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AB-654.85 (xe dưới 50 CC, gọi là phân khối) không có đèn chiếu sáng đi ngược chiều vào phần đường bên trái theo hướng đang di chuyển dẫn đến

va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47H2-7508 do anh Lưu Tiến C điều khiển theo hướng ngược chiều lại, hậu quả làm anh C bị tử vong tại chỗ.

Như vậy, bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 53 luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 luật Phòng chống rượu, bia nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc truy tố tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 9 luật Giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”

Điều 53 luật Giao thông đường bộ quy định:

1. Xe ô tô đúng kiểu loại được phép tham gia giao thông phải bảo đảm các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường sau đây:

.....

d) Có đủ đèn chiếu sáng gần và xa, đèn soi biển số, đèn báo hãm, đèn tín hiệu;

.....

2. Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy đúng kiểu loại được phép tham gia giao thông phải bảo đảm các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, h, i và k khoản 1 Điều này.

Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

.....

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

[2] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc tham gia giao thông là phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông theo quy định của luật Giao thông đường bộ, nhưng xuất phát từ sự thiếu ý thức trong việc điều khiển xe máy nên khi đã uống rượu có nồng độ cồn vượt quá quy định mà tự ý điều khiển xe đi không đúng phần đường dẫn đến xảy ra va chạm, dẫn đến làm ông Lưu Tiến C tử vong tại chỗ. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[3] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả cho đại diện hợp pháp người bị hại, là người đồng bào dân tộc thiểu số nên sự am hiểu pháp luật có phần hạn chế, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, không có tình tiết tăng nặng nên khi quyết định hình phạt HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy các vật chứng gồm có 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 47AB-654.85, nhãn hiệu HALIM, màu đen trắng; quá trình điều tra, xác minh đây là tài sản hợp pháp của ông Y Bel Pang Ting nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Lắc đã trao trả lại cho chủ sở hữu là hợp pháp nên được chấp nhận. 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 47H2-7508, nhãn hiệu HONLEI, màu nâu; quá trình điều tra, xác minh đây là tài sản hợp pháp của ông Lưu Tiến C nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Lắc đã trao trả lại cho đại diện gia đình theo quy định là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường tổng cộng số tiền 40.000.000 đồng, gồm các khoản: Tiền chi phí mai táng 20.000.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần 20.000.000 đồng, bị cáo đồng ý với đề nghị này. HĐXX xét thấy mức bồi thường mà đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 và bị cáo cũng đồng ý nên cần chấp nhận sự thỏa thuận này, khấu trừ 20.000.000 đồng mà trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường; bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 20.000.000 đồng.

[6] Đối với tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa, HĐXX xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra và phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[7] Đối với phát biểu tranh luận của người bào chữa cho bị cáo, HĐXX đã xem xét toàn bộ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo trước khi quyết định hình phạt và vụ việc xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo nên không xem xét mức án dưới khung hình phạt cho bị cáo.

[8] Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí sơ thẩm: Theo điểm d khoản 1 Điều 12; điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết; buộc

bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 1.000.000 đồng án. Chị Lưu Thị H được miễn toàn bộ tiền án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Y P** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Y P 03 (ba)** năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk đã trả lại các vật chứng của vụ án cho các chủ sở hữu, đặc điểm vật chứng như trong biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 10/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk với chị Lưu Thị H và ông Y P.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015; công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Y P và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lưu Thị H; bị cáo Y P có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại, người đại diện hợp pháp là chị Lưu Thị H tiền chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần tổng cộng 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) mà bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12; điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

- Buộc bị cáo Y P phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lưu Thị H.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Về thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 2 luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công an huyện Lắk;
- CCTHADS huyện L;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án. VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Cường